

Số: 715 /TTr-UBND

An Giang, ngày 08 tháng 11 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với
người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, thực hiện chế độ đối với người nghiện tự nguyện cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh đúng quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Thực tế hiện nay, tỉnh An Giang đang quản lý 6.016 người nghiện ma túy, trong đó có rất nhiều người nghiện là người dân tộc thiểu số khu vực biên giới; người thuộc hộ cận nghèo; người nghiện bị nhiễm HIV/AIDS. Đặc biệt nhiều đối tượng là người chưa thành niên (từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi) không nằm trong đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và cũng chưa có chế tài để xử lý. Chế độ, chính sách hỗ trợ cai nghiện tự nguyện đối với các đối tượng nêu trên vẫn còn thiếu và chưa được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật hiện hành. Vì vậy cần thiết mở rộng đối tượng áp dụng chế độ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước ngoài những đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018.

2. Định mức các Khoản đóng góp và chế độ hỗ trợ, miễn, giảm chi phí cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện theo Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh An Giang, căn cứ pháp lý chủ yếu dựa trên Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐT BXH của Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. Tuy nhiên, ngày 20/12/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 124/2018/TT-BTC quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện, hiện đã bãi bỏ các quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cơ sở cai nghiện quy định tại Điều 1, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 2, điểm b Khoản 3 Điều 3 Chương I, Chương IV và Chương V Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐT BXH của Bộ Tài chính, nên chế độ hỗ trợ và miễn, giảm chi phí cai nghiện quy định tại Điều 5 Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh An Giang cần được sửa đổi, bổ sung để áp dụng mức hỗ trợ ngân sách nhà nước mới theo tinh thần của Thông tư số 124/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

3. Theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hỗ trợ chỗ ở cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện mà không có mức quy định cụ thể. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị hỗ trợ chỗ ở miễn phí cho người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở công lập để khuyến khích người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện, đảm bảo mục tiêu đến năm 2020 giảm tỷ lệ người cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở (trong tổng số người nghiện có hồ sơ quản lý), tăng tỷ lệ người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và cai tự nguyện cơ sở cai nghiện công lập (gọi tắt là Cơ sở) theo Đề án “đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh An Giang đến 2020” ban hành theo Quyết định số 577/QĐ-UBND, ngày 09/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích:

Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, thu hút người nghiện cai nghiện ma túy tự nguyện nhằm giảm tỷ lệ người cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đa dạng hóa các hình thức, biện pháp cai nghiện ma túy, tạo điều kiện cho người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy tại cơ sở công lập, cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, cần thống nhất mức chi và bổ sung, sửa đổi chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang theo đúng quy định hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT:

- Đến ngày 22/4/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nghiên cứu và hoàn thành dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang (gọi tắt là dự thảo). Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Công văn 837/SLĐTBXH-PCTNXH gửi các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đóng góp xây dựng.

- Ngày 13/5/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp ý kiến đóng góp từ 15 cơ quan, đơn vị, địa phương gửi văn bản đóng góp ý kiến, trong đó có 02 sở, ngành có ý kiến đóng góp là Sở Tài chính và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Sở đã tiếp thu và tổng hợp lại các ý kiến, hoàn chỉnh dự thảo. Đồng thời có Công văn số 995/SLĐTBXH-PCTNXH đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo lần 01. Ngày 16/5/2019, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 116/BC-STP của Sở Tư pháp kết quả thẩm định.

- Ngày 29/10/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Công văn số 2397/SLĐTBXH-PCTNXH gửi các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã,

thành phố và Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh đề nghị đóng góp ý kiến dự thảo (lần 2). Đến nay, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đều thống nhất dự thảo.

- Ngày 31/10/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Công văn số 2243/SLĐTBOXH-PCTNXH đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo (lần 2). Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 320/BC-STP kết quả thẩm định (lần 2).

- Ngày 31/10/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Tờ trình số 2424/TTr-SLĐTBXH đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang đính kèm dự thảo đã được hoàn chỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Bộ cục: Nghị quyết gồm có 3 Điều.

2. Nội dung cơ bản:

Sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh An Giang dựa trên Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh An Giang và Thông tư số 124/2018/TT-BTC quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện, Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Mở rộng đối tượng được áp dụng chế độ hỗ trợ quy định tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP của Chính phủ gồm: Người dân tộc thiểu số; người bị nhiễm HIV/AIDS; người thuộc hộ cận nghèo; người chưa thành niên (từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi) tự nguyện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập.

- Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân của người cai nghiện ma túy tự nguyện tối thiểu bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Hỗ trợ chỗ ở miễn phí cho người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở công lập trong suốt thời gian cai nghiện tự nguyện.

V. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Tên gọi

Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Chế độ hỗ trợ

Chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở và người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng:

a) Đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP của Chính phủ và đối tượng mở rộng thêm: người dân tộc thiểu số; người bị nhiễm HIV/AIDS được hỗ trợ toàn bộ chi phí trong thời gian tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở. Đối tượng mở rộng thêm thuộc hộ cận nghèo; người chưa thành niên từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở được giảm 50% chi phí cai nghiện ma túy trong thời gian cai nghiện.

b) Đối với người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng có nơi cư trú ổn định trên địa bàn tỉnh An Giang không thuộc các đối tượng tại điểm a Khoản 2 Điều 1: hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm b, Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính.

c) Hỗ trợ bố trí chỗ ở miễn phí trong suốt thời gian cai nghiện cho tất cả người nghiện ma túy cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện công lập quy định tại điểm c, Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 124/2018/TT-BTC.

d) Các nội dung chi hỗ trợ khác có liên quan về cai nghiện ma túy tự nguyện thực hiện theo quy định tại Nghị định số 80/2018/NĐ-CP, ngày 17/5/2018 của Chính phủ; Thông tư số 124/2018/TT-BTC, ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính và Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh An Giang.

3. Kinh phí thực hiện: Nguồn đảm bảo xã hội theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Trường hợp người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng thực hiện khám sàng lọc, xét nghiệm, cắt cơn nghiện, giải độc tập trung tại Cơ sở thì sử dụng kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm của Cơ sở.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT: TU, UBND tỉnh;
- Sở: LĐTBXH, Tài chính;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Số: /2019/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy
tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện;

Căn cứ Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh An Giang quy định định mức các Khoản đóng góp và chế độ hỗ trợ, miễn, giảm chi phí cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua dự thảo Nghị quyết quy định chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số..... ngày..... tháng.....năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Chế độ hỗ trợ:

a) Mở rộng đối tượng được áp dụng chế độ hỗ trợ quy định tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP của Chính phủ gồm: Người dân tộc thiểu số; người bị nhiễm HIV/AIDS; người thuộc hộ cận nghèo; người chưa thành niên (từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi) tự nguyện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập.

b) Hỗ trợ chỗ ở miễn phí trong suốt thời gian cai nghiện cho tất cả người nghiện ma túy cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện công lập quy định tại điểm c, Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 124/2018/TT-BTC.

c) Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân đối với người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm b, Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính.

2. Các nội dung chi hỗ trợ khác có liên quan về cai nghiện ma túy tự nguyện thực hiện theo quy định tại Nghị định số 80/2018/NĐ-CP, ngày 17/5/2018 của Chính phủ; Thông tư số 124/2018/TT-BTC, ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính và Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh An Giang.

3. Kinh phí thực hiện: Nguồn đảm bảo xã hội theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Trường hợp người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng thực hiện khám sàng lọc, xét nghiệm, cắt cơn nghiện, giải độc tập trung tại Cơ sở thì sử dụng kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm của Cơ sở.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa ..., kỳ họp thứ.....thông qua ngày.....tháng.....năm 2019 và có hiệu lực từ ngày.....tháng.....năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ III - Văn phòng Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố;
- Cơ quan thường trú: Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân tại An Giang;
- Truyền hình Quốc hội tại An Giang;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Website tỉnh AG;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. P.Tổng hợp.

CHỦ TỊCH